TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2022/HS-PT
Ngày: 30-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Quý Chi
Các Thẩm phán: Ông Bùi Văn Bình
Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ái Vi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Vang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2022/TLPT - HS ngày 05 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo Đoàn Văn K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo kháng cáo:

Đoàn Văn K, sinh năm 1985, tại: Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: 06/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông không xác định được họ tên cha và bà Đoàn Thị Q, sinh năm 1946; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 08/12/2021 đến nay;

Nhân thân: Ngày 28/02/2019, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đắk Nông xử phạt 03 tháng 08 ngày tù, bằng thời hạn tạm giữ, tạm giam về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Trần Đức H, bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng do không có kháng cáo, không bị Viện kiểm sát kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 05/12/2021, Đoàn Văn K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ-đen, biển số 93M1-003.06 đến nhà Trần Đức H tại thôn 6, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước và rủ H xuống khu vực huyện B trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì H đồng ý. Sau đó, K chở H đến phòng trọ của K thuê tại nhà trọ M thuộc khu phố K, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước. Đến khoảng 02 giờ ngày 06/12/2021, K chở H lưu thông trên đường Đ theo hướng từ thành phố X, tỉnh Bình Phước đi huyện P, tỉnh Bình Dương để tìm tài sản trộm cắp. Khi cả hai đi đến nhà anh Phạm Ngọc T tại khu phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước, phát hiện nhà anh T đang sửa nhà, không có cổng và hàng rào, K nói H ngồi trên xe mô tô cảnh giới, còn K đi vào trong nhà anh T lén lút chiếm đoạt một điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max của anh T rồi chở H về phòng trọ, thu dọn hành lý cùng nhau đi về xã B, huyện B.

Tại Kết luận định giá tài sản số 79 ngày 08/12/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Đ, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 11 Pro Max, dung lượng bộ nhớ 256Gb, màu xanh, số Imei 352844110031395 trị giá 14.800.000 đồng

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đoàn Văn K và Trần Đức H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Đoàn Văn K 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/12/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 02/20218/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của TANDTC xử phạt bị cáo Trần Đức H 01 năm 03 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 27/5/2022).

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Giao bị cáo Trần Đức H cho UBND xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường trong việc giám sát giáo dục các bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp Luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ thi hành án 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 30/5/2022 bị cáo Đoàn Văn K có đơn kháng cáo đề nghị xem xét lại việc áp dụng tình tiết tăng nặng "tái phạm" đối với bị cáo, vì bị cáo đã chấp hành xong án phí, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phúc thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo K, không xem xét áp dụng tình tiết tăng nặng "tái phạm" đối với bị cáo. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện B về phần hình phạt đối với bị cáo K, xử phạt bị cáo K mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Đoàn Văn K được làm trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đoàn Văn K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã nêu, cụ thể:

Do muốn có tiền tiêu xài nên ngày 05/12/2021, K rủ H xuống khu vực huyện B trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 02 giờ ngày 06/12/2021, K chở H lưu thông trên đường Đ theo hướng thành phố X, tỉnh Bình Phước đi huyện P, tỉnh Bình Dương đến tại khu phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước, phát hiện nhà anh T đang sửa nhà, không có cổng và hàng rào, K nói H ngồi trên xe mô tô cảnh giới, còn K đi vào trong nhà anh T lén lút chiếm đoạt một điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max. Tại Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Đ, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 11 Pro Max, dung lượng bộ nhớ 256Gb, màu xanh, số Imei 352844110031395 trị giá 14.800.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố K phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Đoàn Văn K thấy rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm nhận định: Ngày 28/02/2019 K bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đắk Nông xử phạt 03 tháng 08 ngày tù, bằng thời hạn tạm giữ, tạm giam về tội "Trộm cắp tài sản", K đã chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa thực hiện nghĩa vụ đóng án phí nên chưa được xóa án tích, do đó buộc bị cáo chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, tại Biên bản làm việc ngày 12/8/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T thể hiện: Sau khi K chấp hành xong hình phạt tù của Bản án số 01/2019/HSST ngày 28/02/2019 của TAND huyện T, K có

đến Cơ quan thi hành án dân sự huyện T để chấp hành nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm của Bản án (không nhớ ngày, tháng, năm nào) nhưng do Chi cục thi hành án chưa nhận được Bản án nên chưa thu tiền của bị cáo, vì vậy K đã gửi lại số tiền 200.000đ và nhờ cán bộ thụ lý khi nào có Quyết định thi hành án thì đóng tiền giúp K. Đến ngày 02/12/2021, Chi cục thi hành án dân sự huyện T ban hành Quyết định thi hành án số 138/QĐ-CCTHADS thì do cán bộ thụ lý bận công việc nên ngày 20/12/2021 mới đóng số tiền 200.000đ giúp K theo Biên lai thu tiền phí, lệ phí số 0001874.

Như vậy, việc xác định bị cáo K đóng án phí của Bản án số 01/2019/HSST ngày 28/02/2019 vào ngày 20/12/2021 (ngày cán bộ thụ lý nộp) là bất lợi cho bị cáo.

Do đó, theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo trong trường hợp này cần xác định bị cáo K đã chấp hành xong án phí và đủ điều kiện được xóa án tích theo Điều 70 của Bộ luật hình sự nên cần sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng không áp dụng tình tiết tăng nặng "tái phạm" đối với bị cáo mà chỉ xác định bị cáo có nhân thân xấu.

Ngoài ra, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định cho bị cáo: thành khẩn khai báo; tài sản đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, mẹ bị cáo già yếu theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên sau khi xem xét, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành mức hình phạt 01 năm tù là phù hợp.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Văn K

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B về phần hình phạt đối với bị cáo Đoàn Văn K.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đoàn Văn K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Đoàn Văn K 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/12/2021.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đoàn Văn K không phải chịu.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp;
- TAND, VKS, CA huyện B;
- CQTHAHS CA huyện B;
- CQĐT CA huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Phước;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đinh Thị Quý Chi